

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt mua sắm dịch vụ vệ sinh công nghiệp
cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 35/TTr-SYT ngày 24/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mua sắm dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang với các nội dung sau:

- Đơn vị mua sắm dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.
- Danh mục dịch vụ mua sắm: Chi tiết theo Biểu đính kèm.

Giá dự toán trong Biểu đính kèm là tối đa. Trước khi tiến hành mua sắm dịch vụ, Đơn vị mua sắm dịch vụ có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định giá của cơ quan có thẩm quyền đối với dịch vụ mua sắm theo quy định; trong quá trình tổ chức mua sắm dịch vụ, nếu có biến động giảm giá, phải chủ động điều chỉnh cho phù hợp.

- Phương thức mua sắm dịch vụ: Theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Nguồn kinh phí: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

Điều 2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm tổ chức mua sắm dịch vụ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, KBNN tỉnh; Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TPKTTH, TH;
- + Lưu: VT, KTTH.Hài.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

DANH MỤC DỊCH VỤ MUA SẴM

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Danh mục Dịch vụ mua sắm

STT	Danh mục dịch vụ mua sắm	ĐVT	Số lượng	Giá dự toán (VNĐ)	Tổng dự toán (VNĐ)
1	Mua sắm dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang	Tháng	24	415.910.000	9.981.840.000
Tổng dự toán					9.981.840.000
Bằng chữ: Chín tỷ, chín trăm tám mươi một triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn./.					

Ghi chú: Giá dự toán là giá tạm tính; Sở Y tế; Bệnh viện Đa khoa tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của giá dự toán trong hồ sơ trình.

II. Chi tiết nội dung công việc thuộc Dịch vụ mua sắm**1. Vị trí và nhân lực**

STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng nhân viên vệ sinh	Thời gian làm việc	
1	Nhà A	Nhà 5 tầng bao gồm:	Người	7	Khoa Cấp cứu bố trí người trực 24h/24h, các khoa còn lại làm 8 giờ/người/ngày theo giờ hành chính.
		- Khoa cấp cứu			
		- Khám bệnh			
		- Thăm dò chức năng			
		- Giải phẫu bệnh			
		- Vi sinh			
		- Huyết học- Truyền máu			
Và các bộ phận thanh toán, giám định Bảo hiểm Y tế.					
2	Nhà B	Nhà 3 tầng bao gồm:	Người	2	Mỗi khoa 1 người, làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính.
		- Khoa Cấp cứu, đột quỵ			
		- Khoa Vi sinh			
3	Nhà C	Nhà 9 tầng bao gồm các khoa:	Người	15	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc bố trí người trực 24h/24h, Khu vực phòng mổ bố trí 02 người làm 16h/24h, 01 người làm đêm 08h/ngày. Các khoa còn lại mỗi khoa 1 người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính.
		- Khoa chuẩn đoán hình ảnh			
		- Khoa hồi sức tích cực- CD			
		- Khoa ngoại thần kinh			

		<ul style="list-style-type: none"> - Khoa chấn thương chỉnh hình - Khoa khám chữa bệnh theo yêu cầu - Khoa ngoại tiêu hóa - Khoa ngoại thận- tiết niệu-nam học - Khoa ngoại tổng hợp - Khoa phẫu thuật GMHS 			
4	Nhà D	<p>Nhà 7 tầng bao gồm các khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khoa chuẩn đoán hình ảnh + Khoa nhi + Khoa phụ sản + Khoa mắt + Khoa phẫu thuật gây mê hồi sức 	Người	8	Khoa Phụ sản bố trí người trực 24h/24h, Phẫu thuật gây mê hồi sức bố trí người trực 16h/24h, các khoa còn lại mỗi khoa 01 người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính
5	Nhà E	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà 2 tầng: Khoa dinh dưỡng tiết chế 	Người	1	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
6	Nhà G	<p>Nhà 15 tầng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn thư, nhà thuốc, canteen, khu can thiệp tim mạch - Khoa dược & phòng vật tư TBVT. - Khoa nội tim mạch - Khoa ngoại lồng ngực-chỉnh hình-bông - Khoa nội thần kinh cơ-xương-khớp - Khoa nội tiêu hóa - Khoa nội tổng hợp - Khoa lão học - Khoa tai-mũi-họng& khoa răng-hàm-mặt - Khoa hô hấp - Khoa da liễu&khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng - Khoa nội A(tầng 12) - Ban GD-KHTH-QLCLBV-CĐT-HCQT-TCCB-CTXH-TCKT(tầng 13) - Ban giám đốc-hành chính quản trị-điều dưỡng- Giám định bảo hiểm (tầng 14) 	Người	19	Khoa Nội tim mạch 2 người; Khoa Nội tiêu hóa 2 người, các tầng còn lại mỗi tầng bố trí 1 người làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính, 1 nhân viên vệ sinh cầu thang bộ và sảnh chờ các tầng, 1 nhân viên làm công việc trên cao.

		- Ban giám đốc-hội trường-giao ban-CNTT-tư vấn-Telemedicine (tầng 15)			
7	Nhà H	Nhà 3 tầng gồm:	Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
		- Chuẩn đoán hình ảnh, siêu âm, điện tim,nhà thuốc, cấp phát thuốc			
		- Khu khám bệnh ngoại trú:			
		+ Tăng huyết áp			
		+ Đái tháo đường			
		+ Viêm gan B			
+ Viêm gan C					
8	Nhà I	- Nhà 2 tầng: Nơi để xe nhân viên	Người	1	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
9	Nhà K	- Nhà 5 tầng: Trung tâm bệnh nhiệt đới	Người	3	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
11	Nhà M	- Nhà 3 tầng: Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	Người	1	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
12	Nhà N	- Khoa nội thận-Tiết niệu- Lọc máu	Người	4	3 người làm ca, 1 người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính
13	Nhà P	- Nhà 3 tầng: Đơn vị can thiệp mạch	Người	1	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
14	Nhà Q	- Gồm 3 khối Nhà 3 tầng	Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
		+ Trung tâm chăm sóc SK CB tỉnh			
		+ Trung tâm pháp y			
		+ Trung tâm giám định y khoa			
15	Nhà R	- Gồm 4 khối nhà:	Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
		+ Khoa Mắt			
		+ Trung tâm Răng hàm mặt			
	Nhà T	Gồm 2 khối nhà 3 tầng:	Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
+ Khoa y học cổ truyền					
16	Vệ sinh ngoại cảnh, nhà đại thể, khu vực xử lý nước thải.		Người	5	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
17	Vệ sinh thang máy các tòa nhà		Người	1	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
18	Công nhân vệ sinh cơ động làm công việc trên cao, làm quạt, làm các công việc trên cao 3m)		Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính

19	Giám sát	Người	2	làm 8 giờ/ ngày theo giờ hành chính
	Tổng cộng		80	

Ghi chú: Vị trí nhân viên vệ sinh làm việc tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng là 08 giờ/ ngày theo giờ hành chính của các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, và 04 giờ (sáng)/ ngày thứ bảy và chủ nhật.

2. CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ

Vị trí vệ sinh	Nội dung yêu cầu
1. Lối vào và hành lang, cầu thang bộ	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn
	- Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn
	- Sàn được phủ bằng hàng dệt may, tấm nilon không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn
	- Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
2. Nhà vệ sinh	
3.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
3.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
3.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn
	- Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
3.4. Bảng kính/Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
3.5. Gương	- Không có bụi và vết bẩn
3.6. Thiết bị/Nội thất	- Không có bụi và vết bẩn

3.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
3.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn
	- Vòi nước không có vết bẩn
	- Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
3.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn
	- Không có mùi hôi
	- Không xuất hiện cặn đá vôi
	- Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
3.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
3.11. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn
	- Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
3.12. Phòng tắm:	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn;
Thiết bị vòi tắm	- Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước.
Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước	
Tường phòng tắm	
3.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn
3.14. Nơi treo giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn
3.15. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà
	- Thùng rác được thay túi rác hàng ngày.
	- Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.
4. Thang máy	
4.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi
	- Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn

4.3. Góc thang và đèn	- Không có bụi
4.4. Ray trượt cửa thang máy	- Không có các mảnh vụn
5. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
5.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
5.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu...
	- Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn
	- Sàn được phủ bằng hàng dệt may, tấm nylon không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
5.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
	- Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
5.4. Kính/Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
5.5. Thiết bị/Nội thất	- Không có bụi và vết bẩn
5.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
5.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	- Không có bụi và vết bẩn
5.8. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà
	- Thùng rác được thay rửa thường xuyên.
	- Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.
6. Trần nhà	
6.1. Thiết bị chiếu sáng	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
6.2. Lỗ thông hơi	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
6.3. Tấm trần/quạt trần	- Không có bụi, mạng nhện
6.4. Ống dẫn	- Không có bụi
7. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá
	- Không có rác và mảnh vụn
	- Định kỳ tỉa bớt cành cây.
8. Mặt tiền bên ngoài	

8.1. Tường	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8.2. Bề mặt kính	- Không có dấu vân tay
	- Không có hơi nước
	- Không có chất bẩn không làm sạch được
9. Mái nhà	
9.1. Bề mặt mái nhà	- Không có cát, rác, mảnh vụn
9.2. Lối thoát nước mưa	- Không có cát, rác, mảnh vụn
9.3. Rãnh nước	- Không có cát, rác, mảnh vụn
10. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	- Không có cát, rác, mảnh vụn
11. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác
	- Không có lá và cành khô
12. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
13. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác
	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi
	- Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường
	- Không có mùi hôi
14. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi
	- Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng.
	- Không có vết bẩn ngoài thùng

3. KẾ HOẠCH CÔNG VIỆC:

Kế hoạch làm việc	Thời gian thực hiện			
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
1. Khu vực sảnh, hàng lang, khu vệ sinh các khoa, phòng				
a. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng				

- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ.			X	
- Lau ghế chờ ngoài hành lang.	X			
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...	X			
- Lau kính hành lang cả mặt trong và mặt ngoài.		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X		
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn.		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.		X		
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô đảm bảo thường xuyên sạch sẽ.	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
b. Làm sạch cầu thang bộ, thang máy				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện.			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...		X		
-Làm sạch kính cầu thang		X		
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn .		X		

- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang, lan can, tay vịn cầu thang		X		
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
c. Khu nhà vệ sinh				
- Đảm bảo luôn sạch và không có mùi hôi, khai, không bị tắc.	X			
- Quét mạng nhện			X	
- Lau trần		X		
- Làm sạch kết nước			X	
- Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh	X			
- Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ.		X		
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh.	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X

- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
2. Khu vực các phòng chức năng: (Khu hành chính, phòng trưởng phòng, trưởng khoa, phòng Điều dưỡng trưởng, phòng họp, phòng đợi, và các phòng chức năng khác. . .)				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, điều hòa nhiệt độ			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...	X			
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh, không có mùi hôi, khai, không bị tắc.	X			
- Lau kính hành lang cả mặt trong và mặt ngoài	X			
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X			
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Lau khô thiết bị văn phòng sau khi làm sạch.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			

3. Khu vực các khoa, phòng chuyên môn				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, điều hòa nhiệt độ			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...		X		
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh, không có mùi hôi, khai, không bị tắc.	X			
- Lau kính hành lang cả mặt trong và mặt ngoài		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X		
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà.		X		
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Lau khô thiết bị văn phòng sau khi làm sạch.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
4. Khu vực các buồng bệnh				

- Quét mạng nhện			X	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, điều hòa nhiệt độ			X	
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh , không có mùi hôi, khai, không bị tắc.	X			
- Làm sạch giường bệnh nhân		X		
- Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X			
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X		
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.		X		
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Lau khô thiết bị văn phòng sau khi làm sạch.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
5. Khu vực khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, Hồi sức tích cực chống độc, khoa Cấp cứu				
- Đảm bảo đúng ca trực, giờ trực	X			
- Quét mạng nhện			X	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, điều hòa nhiệt độ			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...		X		

- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh, không có mùi hôi, khai, không bị tắc.	X			
- Lau kính hành lang cả mặt trong và mặt ngoài		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X		
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà.		X		
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
- Lau khô thiết bị văn phòng sau khi làm sạch.	X			
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng				X
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
6 . Khu vực ngoại cảnh:				
- Quét toàn bộ khu vực lối đi và sân vườn toàn viện	X			
- Vệ sinh khu vực bảo vệ	X			
- Vệ sinh bồn cây cảnh			X	
- Tưới cây, chăm sóc cây	X			

- Vệ sinh thùng rác	X			
- Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa.			X	
- Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	X			
-Làm sạch kính mặt ngoài khu nhà 5 tầng			X	
- Tổng vệ sinh chung			X	